

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 27-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Gia

2. Ông Nguyễn Quang Chung.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 142/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 31/2020/TB-TA ngày 28/12/2020; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/2021/TB-TA ngày 20/01/2021 đối với các bị cáo:

1. Trần Trọng K, sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp T4, xã T5, huyện T3, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc Toàn, sinh năm 1948 và bà Đào Thị T1, đã chết; vợ: Vũ Thị Thu H, sinh năm 1995, con: 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai từ ngày 08/02/2020 đến nay.

2. Đỗ Huỳnh Diễm T, sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: khu 1, thị trấn T2, huyện T3, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu Đ, sinh năm 1973 và bà Huỳnh Mai H1, sinh năm 1975; Chồng: Không; Chung sống với nhau như vợ chồng với Trần Trọng K. Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xử phạt Đỗ Huỳnh Diễm T 05 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức thuộc Bộ Công an tại tỉnh Bình Thuận từ ngày 22/5/2020 cho đến nay.

Người làm chứng:

Nguyễn Tấn T6, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn 8, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Bình Thuận.

Nguyễn Văn C, sinh năm 1996

Địa chỉ: Ấp Đ3, xã T5, huyện T3, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt các bị cáo; vắng mặt người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 40 phút ngày 08/02/2020, tại nhà của Trần Trọng K thuộc ấp T4, xã T5, huyện T3, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 09/CQĐT ngày 08/02/2020 đối với chỗ ở của K vì liên quan đến tang vật vụ trộm cắp tài sản do Nguyễn Tấn T6 (Mên) thực hiện. Quá trình khám xét khẩn cấp, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Trọng K vì có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra, Trần Trọng K khai nhận số ma túy thu giữ tại nhà là của K, mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khi có nhu cầu. Mở rộng điều tra, trong quá trình sống chung với nhau như vợ chồng với Trần Trọng K, Đỗ Huỳnh Diễm T còn giúp sức cho K bán ma túy cho Nguyễn Tấn T6 (Mên).

Tang vật thu giữ:

- 01 gói ni lông hàn kín, kích thước 2,5 x 1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, thu giữ trong túi xách màu hồng treo trên tường trong phòng ngủ thứ nhất. (Kí hiệu M1)

- 01 gói ni lông khóa một đầu, kích thước 8,5 x 5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, thu giữ trong 01 hộp kim loại màu xanh đen bạc kích thước 10 x 5,5cm đặt trên đầu tủ trong phòng ngủ thứ nhất. (Kí hiệu M2)

- 01 gói ni lông hàn kín kích thước 02 x 1,5cm bên trong chứa chất màu xanh lá cây dạng cục nghi là ma túy, thu giữ trên đầu ổ điện trong phòng ngủ thứ nhất. (Kí hiệu M3)

- 04 gói ni lông chứa thảo mộc nghi là ma túy. (Kí hiệu M4)

- 01 cân tiểu ly điện tử; 04 ống thủy tinh uốn cong phình to một đầu; 02 ống nhựa nhọn một đầu; 02 gói ny lông hàn kín ba đầu hở một đầu; 05 bao ny lông dùng để bọc vớ; 01 Ipad 4 màu xám.

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ trong ví của K; số tiền 20.000.000 đồng thu giữ trên đầu máy lạnh trong phòng ngủ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh ngọc lam của Đỗ Huỳnh Diễm T.

Tại Kết luận giám định số 255/KLGD-PC09 ngày 17/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,5627 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6625 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu chất màu xanh lá (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,427 gam, loại MDMA.

- Mẫu thảo mộc khô cắt nhỏ (ký hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng 21,7700 gam, loại 5-Fluoro MDMB-PICA. 5-Fluoro MDMB-PICA không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 17/02/2020 và ngày 08/4/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Trần Trọng K và Đỗ Huỳnh Diễm T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi phạm tội của K và T như sau:

Trần Trọng K và Đỗ Huỳnh Diễm T (có một tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích) chung sống với nhau như vợ chồng tại ấp T4, xã T5, huyện T3, tỉnh Đồng Nai, cả hai đối tượng đều là người nghiện ma túy và thường xuyên sử dụng ma túy tại nhà.

Khoảng tháng 11/2019, do cần tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên K nảy sinh ý định mua ma túy về và phân lẻ để bán lại cho các con nghiện kiếm lời. Thực hiện ý định trên, K mua ma túy đá của một người đàn ông tên “Thắng đen” (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại xã Phú Sơn, huyện Tân Phú, mỗi lần K mua với số tiền khoảng từ 300.000 đồng đến 1.000.000 đồng rồi về nhà phân lẻ ra từng gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm lời.

Cách thức mua bán ma túy như sau: Khi con nghiện có nhu cầu mua ma túy thì gọi điện thoại cho K qua số điện thoại 0987.790.603 hoặc trực tiếp đến nhà K tại ấp Thanh Lâm, xã Thanh Sơn, thỏa thuận về số lượng ma túy và số tiền cần mua, sau đó K sẽ lấy ma túy đã phân sẵn giao qua cửa sổ phía trước hoặc phía bên hông nhà và lấy tiền từ con nghiện. Trường hợp K không có ở nhà thì K sẽ điện thoại trực tiếp cho Đỗ Huỳnh Diễm T và nói T lấy ma túy giao cho con nghiện.

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2019 đến ngày 08/02/2020, Trần Trọng K đã 15 lần bán ma túy cho Nguyễn Tấn T6 (Mén), ngụ thôn 8, xã Đa Kai, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, mỗi lần 01 gói ma túy trị giá 200.000 đồng; T đã 02 lần bán ma túy cho T6, mỗi lần 01 gói ma túy trị giá 200.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn C (Biêu), sinh năm 1996, ngụ ấp Đa Tôn, xã Thanh Sơn, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, khai nhận khoảng tháng 12/2020, C đã nhiều lần mua ma túy của Trần Trọng K, tiến hành

cho C nhận dạng qua hình ảnh thì C nhận dạng được K. Tuy nhiên, khi làm việc với K thì K không thừa nhận hành vi bán ma túy cho C, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa K và C nhưng không thực hiện được do C đã bỏ đi khỏi địa phương từ khoảng giữa tháng 5/2020. Vì vậy, ngoài lời khai của C không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy của K cho C nên không đủ cơ sở để xử lý.

Quá trình điều tra, Trần Trọng K không thừa nhận việc chỉ đạo Đỗ Huỳnh Diễm T bán ma túy cho Nguyễn Tấn T6 (Mén), tuy nhiên căn cứ vào biên bản hỏi cung của T, biên bản đối chất giữa T6 và K, diễn biến hành vi phạm tội của K, T có đủ cơ sở để khẳng định việc T tham gia bán ma túy cho T6, K có biết và có sự chỉ đạo T thực hiện hành vi nêu trên.

Đối với số ma túy thu giữ tại nhà Trần Trọng K: quá trình điều tra, K và T khai nhận có nguồn gốc từ bạn của K (không xác định được nhân thân, lai lịch) cho K, mục đích cất giấu ở nhà là để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khi có nhu cầu.

Về vật chứng thu giữ, quá trình điều tra đã làm rõ:

- 01 cân tiểu ly điện tử; 04 ống thủy tinh uốn cong phình to một đầu; 02 ống nhựa nhọn một đầu; 02 gói ny lông hàn kín ba đầu hở một đầu; 05 bao ny lông dùng để bọc vớ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh ngọc lam của Đỗ Huỳnh Diễm T.

- Số tiền 200.000 đồng thu lợi từ việc bán ma túy cho Nguyễn Tấn T6.

- 01 Ipad 4 màu xám và số tiền 20.000.000 đồng thu giữ của Đỗ Huỳnh Diễm T

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS-HS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Trần Trọng K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Đối với bị cáo Trần Trọng K áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề xuất mức án đối với:

Bị cáo Trần Trọng K từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 255/KLGD-PC09 ngày 17/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân tiểu ly điện tử; 04 ống thủy tinh uốn cong phình to một đầu; 02 ống nhựa nhọn một đầu; 02 gói ny lông hàn kín ba đầu hở một đầu; 05 bao ny lông dùng để bọc vớ vì đây là các công cụ dùng vào mục đích sử dụng và phân lẻ ma túy, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu phát mãi sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh ngọc lam của Đỗ Huỳnh Diễm T vì đây là phương tiện liên lạc dùng vào việc bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng vì đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- Buộc Trần Trọng K phải giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 3.000.000 đồng.

- 01 Ipad 4 màu xám của Trần Trọng K và số tiền 20.000.000 đồng thu giữ của Đỗ Huỳnh Diễm T không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho gia đình bị cáo T, bị cáo K là đúng quy định nên không xem xét.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Tại phiên tòa: Bị cáo K và bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng. các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa các bị cáo không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án nên hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2019 đến ngày 08/02/2020, tại ấp T4, xã T5, huyện T3, tỉnh Đồng Nai, Trần Trọng K và Đỗ Huỳnh Diễm T đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) cho Nguyễn Tấn T6 (Mén). Cụ thể: K bán ma túy cho T6 15 lần, T bán ma túy cho T6 02 lần.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Trọng K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “*Phạm tội hai lần trở lên*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đỗ Huỳnh Diễm T có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, do đó hành vi bán ma túy cho T6 02 lần của bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, với tình tiết định khung “*Phạm tội hai lần trở lên*” và “*Tái phạm nguy hiểm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình

sự. Do đó, Cáo trạng số 103/CT-VKS-HS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3]. Bị cáo K và bị cáo T nhận thức được rằng ma túy là hiểm họa của mọi người, mọi nhà là một loại chất cấm lưu hành và do Nhà nước quản lý; Các bị cáo là người nghiện ma túy nhưng các bị cáo không quyết tâm từ bỏ ma túy, sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại các bị cáo còn đi vào con đường phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo T có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tính chất đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Trần Trọng K tham gia với vai trò là người khởi xướng, thực hành tích cực, bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T tham gia với vai trò là người thực hành. Do đó, khi quyết định hình phạt, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ.

Tại phiên Tòa bị cáo K đã thừa nhận khi có con nghiện điện thoại hỏi mua ma túy, bị cáo không có ở nhà nên có điện thoại cho bị cáo T lấy ma túy bán cho các con nghiện thay bị cáo. Như vậy, xác định được bị cáo K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thật thà khai báo để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T, ngoài hành vi phạm tội bị xử phạt trong vụ án này, bị cáo còn phạm tội khác và bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 22/3/2019. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T khi phạm tội đang có thai, hiện có con đang còn nhỏ, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các biện pháp tư pháp:

- Tại phiên tòa bị cáo K thừa nhận số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 3.000.000 đồng, vì vậy buộc bị cáo nộp lại số tiền 3.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 255/KLGD-PC09 ngày 17/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân tiểu ly điện tử; 04 ống thủy tinh uốn cong phình to một đầu; 02 ống nhựa nhọn một đầu; 02 gói ny lông hàn kín ba đầu hở một đầu; 05 bao ny lông dùng để bọc vở vì đây là các công cụ dùng vào mục đích sử dụng và phân lẻ ma túy, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu phát mãi sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh ngọc lam của Đỗ Huỳnh Diễm T vì đây là phương tiện liên lạc dùng vào việc bán ma túy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng vì đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

- 01 Ipad 4 màu xám của Trần Trọng K và số tiền 20.000.000 đồng thu giữ của Đỗ Huỳnh Diễm T không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho gia đình bị cáo T, bị cáo K là đúng quy định nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi, mức hình phạt của các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Trọng K phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Trọng K **08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020.

Căn cứ vào điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55 và Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Huỳnh Diễm T **07 (bảy) năm tù**. Tổng hợp hình phạt **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù**, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HSST ngày 22/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là **12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Trần Trọng K phải nộp lại số tiền 3.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 255/KLGD-PC09 ngày 17/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân tiểu ly điện tử; 04 ống thủy tinh uốn cong phình to một đầu; 02 ống nhựa nhọn một đầu; 02 gói ny lông hàn kín ba đầu hở một đầu; 05 bao ny lông dùng để bọc vở.

- Tịch thu phát mãi sung công 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xanh ngọc lam của Đỗ Huỳnh Diễm T.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng.

(Theo biên lai thu tiền số 0003171 ngày 02/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú ngày 02/10/2020).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo các cáo Trần Trọng K và Đỗ Huỳnh Diễm T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam